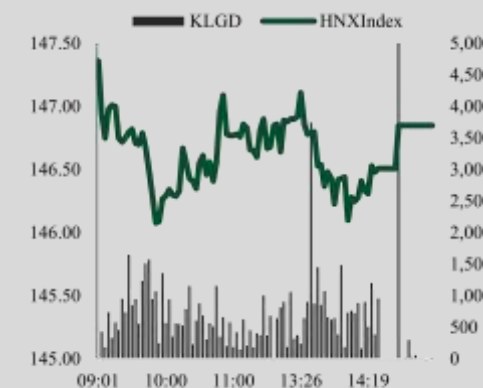
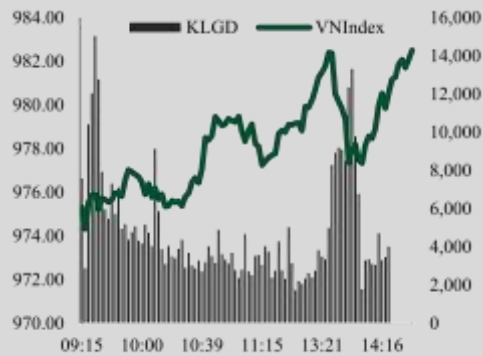


### TIÊU ĐIỂM

**VN Index tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp và bật mạnh khỏi ngưỡng 980 điểm. Thanh khoản trên cả 3 sàn vẫn duy trì ở mức cao so với các phiên liền trước về giá trị giao dịch.**

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	983.26	146.85
Thay đổi	1.00%	0.03%
KLGD (cổ phiếu)	500,118,822	65,917,592
GTGD (tỷ VND)	10,703.21	1,126.87
Số cổ phiếu tăng giá	254	83
Số cổ phiếu đứng giá	67	67
Số cổ phiếu giảm giá	176	70

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	944.20	8.20
VN30F2M	949.50	5.50
VN30F1Q	946.00	3.10
VN30F2Q	946.00	4.00



### VN INDEX TIẾP TỤC BẬT PHÁ VƯỢT 980

- **VN Index tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp và bật mạnh khỏi ngưỡng 980 điểm. Thanh khoản trên cả 3 sàn vẫn duy trì ở mức cao so với các phiên liền trước về giá trị giao dịch.**
- VN Index mở cửa nối tiếp đà hưng phấn khi chỉ số nhanh chóng vượt ngưỡng 975 điểm ngay sau phiên ATO. Nhóm cổ phiếu bluechips với đại diện là VCB, VHM và VRE đã có một phiên giao dịch ấn tượng khi bất ngờ tăng mạnh từ sau thời điểm 10h và duy trì đà tăng xuyên suốt phiên, góp phần lớn vào đà tăng của chỉ số. Mặc dù diễn biến trong phiên chiều cho thấy sự dao động tâm lý của nhiều nhà đầu tư trên thị trường khi lực chốt lời ngắn hạn bắt đầu xuất hiện ngay sau khi VN – Index vượt mốc 980 điểm, nhưng kể từ sau 14h thì dòng tiền bất ngờ đổ mạnh vào nhóm ngân hàng mà đáng chú ý là đà tăng của cổ phiếu VCB, đã giúp chỉ số VN Index ghi nhận mức tăng 9.73 điểm (+1.00%) lên mức 983.26, và đây cũng là mức cao nhất trong cả phiên hôm nay, trong khi HNX Index dừng tại mức 146.85 (+0.03%). Thanh khoản thị trường duy trì tương đương phiên liền trước với tổng giá trị giao dịch trên cả ba sàn đạt khoảng 12,500 tỷ VND.
- Thị trường đã bắt đầu cho thấy những tín hiệu hồi phục tích cực hơn sau nhiều lần kiểm định mốc 950 điểm, cho thấy đây là một mốc hỗ trợ tương đối “cứng” trong ngắn hạn. Những thông tin hỗ trợ từ bối cảnh địa chính trị trên thế giới cũng như quyết tâm ổn định kinh tế vĩ mô trong nước của chính phủ Việt Nam trong năm 2020 có thể sẽ giúp củng cố thêm niềm tin của nhà đầu tư trong thời gian tới.

#### Khuyến nghị

- Thêm vào đó, việc những chỉ số kỹ thuật đi vào vùng quá mua và chỉ số tiến gần hơn tới vùng điểm 990 – 1,000 có thể sẽ khiến cho lực cung trên thị trường trở nên mạnh hơn trong những phiên tới. Trong bối cảnh như vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể chốt lời ngắn hạn và hạ tỷ trọng margin để bảo toàn thành quả cũng như đảm bảo an toàn cho danh mục. Nhà đầu tư dài hạn nên cân nhắc tạm thời chưa giải ngân mới và theo dõi thêm các diễn biến trên thị trường trong một vài phiên tới để chờ đợi cơ hội nếu xuất hiện những nhịp điều chỉnh giảm mạnh mẽ hơn.
- *Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q3.2020 so với cùng kỳ năm ngoài trong phần Thống kê thị trường của báo cáo này.*

#### Đánh giá triển vọng thị trường

Ngắn hạn	Trung hạn	Dài hạn
TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	TÍCH CỰC

### Một số tin tức đáng chú ý

- **IMF: Tăng trưởng GDP Việt Nam 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới.** Kết thúc đợt tham vấn trực tuyến từ 15/10 đến 13/11 với Việt Nam, bà Era Dabla Norris, Trưởng phái đoàn Điều IV Vụ châu Á – Thái Bình Dương của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) cho biết, nhờ kiểm soát được Covid-19, kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng ở mức 2,4%, thuộc nhóm cao nhất thế giới. Hồi tháng 10, IMF đã đưa ra nhận định Việt Nam có thể tăng trưởng 1,6%, thuộc số ít quốc gia trên thế giới được dự báo tăng trưởng dương.
- Theo dự báo của IMF trong báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới (World Economic Outlook), Trung Quốc sẽ vượt 56 quốc gia và vùng lãnh thổ khác về thu nhập bình quân đầu người trong vòng 25 năm kể từ năm 2000. **Việt Nam cũng có sự thăng hạng mạnh mẽ trong giai đoạn này.**

## GÓC NHÌN KỸ THUẬT

### VN Index



VN Index tạo một nền tảng điềm tốt, và bứt phá khỏi mốc 980 điềm. Chỉ báo RSI đã tiến vào vùng quá mua. Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư nên đứng ngoài thị trường và quan sát diễn biến trước khi đưa ra quyết định đầu tư ngắn hạn tiếp theo. Ngưỡng kháng cự tại 990 – 1,000, ngưỡng hỗ trợ tại 940 – 950.

### Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	VCB	89.60	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dùng lỗ: 87.00 Chốt lời: 97.70



## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VCB	90,200	2.97	2.669	2.58MLN
SAB	193,700	5.50	1.793	224,980
GAS	82,100	2.63	1.112	2.28MLN
PLX	50,700	4.75	0.824	1.88MLN
CTG	33,300	1.68	0.567	13.60MLN

#### HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VCS	79,200	4.90	0.117	858,800
IDC	28,000	4.09	0.065	311,000
HUT	2,600	8.33	0.050	6.01MLN
NTP	33,500	2.45	0.028	87,000
S99	16,800	1.82	0.013	19,000

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VIC	104,000	-0.86	-0.843	1.19MLN
MSN	82,000	-1.09	-0.293	1.21MLN
HVN	27,000	-1.10	-0.118	763,200
MBB	19,500	-0.76	-0.116	13.41MLN
VCI	40,800	-5.23	-0.103	2.26MLN

#### HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
SHB	17,100	-1.16	-0.278	3.47MLN
VCG	41,100	-0.48	-0.039	3.44MLN
DP3	79,100	-5.72	-0.018	100
CEO	7,200	-1.37	-0.015	1.70MLN
QHD	22,500	-8.54	-0.010	100

### TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

#### HOSE

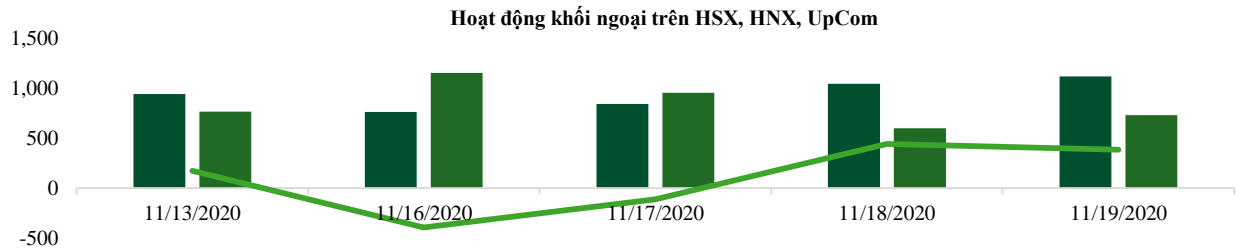
Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
AAA	2,727.65	12,300	6,421,330	6.96
ELC	350.28	6,920	783,360	6.96
HII	517.24	16,150	420,080	6.95
POM	2,370.41	8,510	157,020	6.91
SKG	690.32	10,900	675,670	6.86

#### HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
HUT	698.44	2,600	6,006,000	8.33
VCS	12,291.84	79,200	858,800	4.90
GIC	218.16	18,000	57,700	4.65
IDC	8,400.00	28,000	311,000	4.09
NBC	196.10	5,300	128,300	3.92

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q3.2019 (Tỷ VND)	LNST Q3.2020 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	DBC	41.55	936,110	19.38	386.81	1895.60%
2	DCM	12.40	2,503,700	8.91	102.41	1049.60%
3	NVL	61.50	1,516,270	286.55	2,120.53	640.02%
4	HSG	18.80	14,992,660	91.94	450.03	389.47%
5	VCG	41.10	3,443,400	252.68	1,037.75	310.69%
6	GTN	25.00	1,745,640	22.41	87.16	288.88%
7	VPI	33.20	1,033,450	22.05	68.15	209.11%
8	DPM	17.30	2,159,800	61.87	182.57	195.06%
9	SBT	17.25	7,067,060	35.58	103.84	191.85%
10	PDR	39.25	2,295,860	160.54	438.93	173.40%



## TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

### HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VJC	113,700	115,113.21	1,283.22	113,829.99
VNM	109,700	172,377.45	75,081.32	97,296.13
VCB	90,200	96,286.45	8,052.41	88,234.04
VRE	27,900	91,883.71	7,398.12	84,485.59
CTG	33,300	136,153.86	82,811.44	53,342.42

## TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

### HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
HDB	25,450	9,431.34	49,521.56	40,090.22
PLX	50,700	2,652.20	23,300.07	20,647.87
VHM	77,500	33,141.55	49,727.44	16,585.90
GEX	20,600	5,615.62	18,249.03	12,633.40
CTD	61,800	1,082.54	11,204.14	10,121.61

### HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
PLC	26,000	559.60	-	559.60
BNA	31,300	459.65	-	459.65
SZB	32,000	268.80	-	268.80
NVB	8,600	233.92	-	233.92
MBS	11,500	180.80	-	180.80

### HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
ACB	27,200	-	10,651.68	10,651.68
TNG	14,000	151.49	2,874.00	2,722.51
AMV	16,000	15.85	1,945.11	1,929.26
PVS	15,700	68.83	1,590.00	1,521.17
SHS	14,300	27.06	1,389.84	1,362.78

### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
ACV	72,100	8,132.87	828.98	7,303.89
MCH	87,400	2,954.30	259.50	2,694.80
SIP	142,000	849.40	-	849.40
VTP	108,100	2,502.75	1,698.43	804.32
BSR	7,500	740.00	75.00	665.00

### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
LTG	24,600	-	5,795.28	5,795.28
MSR	16,200	-	1,442.88	1,442.88
HD2	6,200	-	198.77	198.77
VGI	28,000	24.93	169.28	144.35
ADG	58,900	-	59.10	59.10

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)